TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2026/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 13 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tòng Thị V, sinh năm 1999
Nơi thường trú: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản C, xã M, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Lò Văn L, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Tòng Thị V và anh Lò Văn L.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về hôn nhân: Chị Tòng Thị V và anh Lò Văn L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Lò Trọng Kh sinh ngày 29/7/2019 cho anh Lò Văn L, giao cháu Lò Thị Minh Ng sinh ngày 20/11/2022 cho chị Tòng Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác. Các đương sự không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị V và anh L được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4- Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- UBND xã N, tỉnh Điện Biên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thanh Ngọc